

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định 92/2007/NĐ-CP ngày 01/06/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 726/TTr-SVHTTDL ngày 10 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, phát triển cầu tàu tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 24/6/2009 về việc Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư và phát triển tàu du lịch trên sông Hàn và các tuyến sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Quyết định số

61/2012/QĐ-UBND ngày 17/12/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 16/2009/QĐ-UBND ngày 24/6/2009.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch Đầu tư; Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch Đầu tư;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- UBND TP;
- CT, các Phó CT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH Đà Nẵng;
- Trung tâm Tin học Công báo thành phố;
- Các phòng: NC-PC, QLĐTư, QLĐTđ, TH, KTN;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Văn Hữu Chiến

QUY ĐỊNH

Chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Vấn bản này quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài (gọi tắt là Nhà đầu tư) thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Điểm đến* là nơi tập trung một loại tài nguyên về tự nhiên, nhân văn, kinh tế - xã hội hay một công trình riêng biệt phục vụ cho du lịch.
2. *Tuyến du lịch đường thủy nội địa* là vùng nước được giới hạn bằng hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa cho phép phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách đường thủy đi lại thông suốt, an toàn.

Chương II CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ, KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ

Điều 4. Hạ tầng kỹ thuật

1. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được quyền sử dụng, khai thác các cầu tàu, bến cảng do Nhà nước (hoặc tổ chức, cá nhân) đầu tư theo quy hoạch của thành phố.

2. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được quyền sử dụng lề đường, mặt đất, mặt nước để đón và trả du khách sử dụng dịch vụ du lịch đường thủy nội địa trong phạm vi cho phép của thành phố, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn giao thông.

3. Nhà đầu tư có nhu cầu tự bỏ vốn và được cấp có thẩm quyền cho phép xây dựng cầu tàu du lịch tại các điểm đến, bến cảng theo quy hoạch của thành phố thì thành phố sẽ đảm bảo giao mặt bằng sạch để thi công dự án.

Điều 5. Phí sử dụng cầu tàu, bến cảng; lệ phí đăng kiểm; chi phí lập hồ sơ thiết kế; chi phí đào tạo; bảo hiểm và trang bị cứu hộ

1. Nhà đầu tư thực hiện kinh doanh, phát triển tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được miễn 100% phí sử dụng cầu tàu, bến cảng do Nhà nước đầu tư trong vòng năm (5) năm đầu hoạt động và được giảm 50% phí sử dụng cầu tàu, bến cảng trong hai (2) năm tiếp theo. Trong trường hợp cầu tàu, bến cảng do doanh nghiệp, cá nhân đầu tư thì được Nhà nước hỗ trợ kinh phí này nhưng không vượt quá 15.000.000 đồng/năm/tàu.

2. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư cầu tàu du lịch tại các điểm đến trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được thu phí sử dụng cầu tàu, bến cảng theo quy định.

3. Hỗ trợ chi phí bảo hiểm thân tàu: 100% đối với tàu đóng mới và 50% đối với tàu được cải hoán theo tiêu chuẩn tàu du lịch trong hai (2) năm đầu hoạt động.

4. Hỗ trợ 50% bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên tàu trong vòng 2 năm đầu hoạt động. Số lượng lao động được hỗ trợ không quá 5 người/1 tàu.

5. Hỗ trợ một lần 100% chi phí mua sắm phao cứu sinh để trang bị cho hành khách trên tàu (Số lượng hành khách được quy định bởi cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền).

6. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được hỗ trợ chi phí đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng không quá 2.500.000 đồng/người và chi phí đào tạo lao động khác không quá 1.500.000 đồng/người. Kinh phí hỗ trợ không quá 10.000.000 đồng/1 tàu. Trong trường hợp người lao động đã được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo lao động khác của thành phố, của Trung ương theo đúng ngành nghề được bố trí làm việc thì không được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo của Quy định này.

7. Hỗ trợ 100% chi phí lập hồ sơ thiết kế đối với các tàu du lịch được đóng mới và đưa vào hoạt động trong năm 2015. Mức hỗ trợ tối đa không quá 150.000.000 đồng/tàu.

8. Hỗ trợ 100% lệ phí đăng kiểm đối với các tàu du lịch được đóng mới và đưa vào hoạt động trong năm 2015.

Điều 6. Quảng bá thương hiệu

1. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch hỗ trợ công tác tuyên truyền, quảng bá trong các chương trình xúc tiến du lịch của thành phố, thông qua các ấn phẩm du lịch và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được miễn 100% phí sử dụng lề đường, bến, bãi, mặt nước để thực hiện quảng cáo du lịch đường thủy bằng băng rôn, phướn và các hình thức tương tự trong vòng ba (3) năm đầu hoạt động tại khu vực thuộc phạm vi cho phép của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền. Số lượng băng rôn, phướn và các hình thức tương tự khác không quá 50 cái/lần và không quá 03 lần/năm.

3. Cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch hỗ trợ gắn kết các doanh nghiệp du lịch khối lữ hành, khách sạn, khu, điểm du lịch với doanh nghiệp kinh doanh du lịch đường thủy nội địa nhằm kết nối các tour, tuyến du lịch đường bộ, đường hàng không với tour, tuyến du lịch đường thủy nội địa.

Điều 7. Tín dụng đầu tư

Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được vay vốn theo quy định từ nguồn vốn ưu đãi của Quỹ đầu tư phát triển thành phố trong việc đầu tư xây dựng cầu tàu tại các điểm đến, đóng mới, nâng cấp hoặc mua sắm tàu du lịch phục vụ hoạt động kinh doanh du lịch đường thủy nội địa.

Chương III

HỒ SƠ THỦ TỤC, QUY TRÌNH THỰC HIỆN, THỜI HẠN GIẢI QUYẾT

Điều 8. Hồ sơ thủ tục, quy trình thực hiện, thời hạn giải quyết đối với việc hỗ trợ chi phí bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn lao động, chi phí đào tạo, mua sắm phao cứu sinh, chi phí lập hồ sơ thiết kế, lệ phí đăng kiểm và phí sử dụng cầu tàu, bến cảng

a) Hồ sơ thủ tục

- Đơn đề nghị hỗ trợ của tổ chức, công dân có xác nhận của UBND xã/phường nơi cư trú theo *Mẫu đơn 1* đính kèm. Trường hợp nhà đầu tư là các doanh nghiệp hoặc nhà đầu tư nước ngoài thì điền theo *Mẫu đơn 2* đính kèm.

- Hồ sơ, chứng từ có liên quan đến đề nghị hỗ trợ bao gồm:

+ Bản sao chứng thực kèm bản chính để đối chiếu đối với các giấy tờ sau: Giấy phép đăng ký kinh doanh; Giấy đăng ký chủ phương tiện; Danh sách thuyền viên Hợp đồng bảo hiểm, bằng cấp, chứng chỉ đào tạo, hồ sơ thiết kế, Giấy chứng nhận đăng kiểm.

+ Hóa đơn tài chính, biên lai thu phí, lệ phí (bản gốc).

- Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

b) Quy trình thực hiện

- Công dân nộp hồ sơ thủ tục (như quy định tại điểm a nói trên) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và được kiểm tra tính hợp lệ, yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu thiếu) và viết giấy biên nhận.

- Phòng Quản lýữ hành của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp nhận hồ sơ, thủ tục từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị, điều kiện, tiêu chuẩn được hỗ trợ, trên cơ sở đó tổng hợp kinh phí, tham mưu Giám đốc sở ký văn bản đề nghị Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND thành phố xem xét, hỗ trợ.

c) Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để tham mưu văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Sở Tài chính thẩm định và báo cáo UBND thành phố: 03 ngày

- UBND thành phố xem xét, giải quyết, trả lời công dân: 03 ngày.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

1. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng lập các thủ tục về đầu tư gửi Sở Kế hoạch Đầu tư xem xét cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật để được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ theo Quy định này.

2. Sau 12 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nếu nhà đầu tư không triển khai dự án hoặc triển khai chậm tiến độ đã quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư mà không có lý do chính đáng thì bị thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

3. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thuộc đối tượng được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ theo Quy định này chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và thanh quyết toán theo các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm chấp hành và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ có liên quan đối với Nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các quận, huyện tổ chức triển khai hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

2. Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan kêu gọi, tìm kiếm nhà đầu tư có năng lực để đầu tư, phát triển cầu tàu tại các điểm đến và tàu du lịch chất lượng cao đáp ứng tiêu chuẩn phục vụ hoạt động du lịch đường thủy nội địa.

3. Tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ du lịch cho thuỷ thủ, thuyền viên, nhân viên phục vụ trên tàu du lịch. Chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát chất lượng, tiêu chuẩn về dịch vụ du lịch trên tàu du lịch.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch Đầu tư

1. Chủ trì tiếp nhận, hướng dẫn và xử lý việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các nhà đầu tư thực hiện việc đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đảm bảo được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ theo Quy định này.

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND thành phố bố trí vốn để đầu tư hạ tầng kỹ thuật nhằm phát triển du lịch đường thủy nội địa.

Điều 12. Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến đầu tư

Chủ trì tham mưu UBND thành phố về việc xúc tiến, kêu gọi đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Chủ trì tham mưu UBND thành phố về việc quy hoạch xây dựng cầu tàu du lịch tại các điểm đến, bến cảng đảm bảo đủ điều kiện để tàu du lịch có địa điểm đậu đỗ phục vụ hoạt động du lịch đường thủy nội địa.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải

1. Chủ trì tiếp nhận, hướng dẫn, kiểm tra và cấp phép cho các phương tiện hoạt động du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố; hướng dẫn và lắp đặt các bảng báo hiệu luồng lạch giao thông tuyến du lịch đường thủy nội địa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông của các tàu du lịch khi hoạt động.

2. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với các ngành liên quan đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng đủ điều kiện lái phương tiện thủy nội địa phục vụ du lịch theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì tham mưu UBND thành phố về việc miễn, giảm phí sử dụng cầu tàu du lịch, bến cảng cho các nhà đầu tư theo quy định tại Quyết định này.

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quyết định này.

3. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ từ ngân sách thành phố, việc thanh quyết toán các khoản hỗ trợ của thành phố cho nhà đầu tư theo đúng quy định hiện hành.

Điều 16. Trách nhiệm của Quỹ đầu tư phát triển thành phố

Chịu trách nhiệm tiếp nhận, hướng dẫn và xử lý thủ tục vay vốn cho các nhà đầu tư thực hiện việc đầu tư, phát triển cầu tàu du lịch tại các điểm đến và tàu du lịch trong các tuyến du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại Quyết định này.

Điều 17. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện và các sở, ban, ngành có liên quan

UBND các quận, huyện và các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức triển khai, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để du lịch thủy nội địa hoạt động có hiệu quả và ngày càng phát triển.

Điều 18. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn ngân sách được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp du lịch hàng năm, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 19. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu đề xuất UBND thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Văn Hữu Chiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Kính gửi:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND xã/phường:.....

Tôi tên là:.....Nam/Nữ:.....

Ngày/tháng/năm sinh:.....

Số CMND:.....Cấp ngày:.....Nơi cấp:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Nghề nghiệp:.....Số điện thoại liên hệ:.....

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị quý cấp hỗ trợ chi phí liên quan đến.....

Tổng chi phí đã thực hiện, gồm :

TT	Nội dung chi phí	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1			
2			
3			
....			
	Tổng cộng		

(Bằng chữ:.....)

Toàn bộ hồ sơ, chứng từ liên quan bao gồm:

1.....

2.....

3.....

4.....

Kính mong quý cấp quan tâm xem xét hỗ trợ./.

Đà Nẵng, ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của UBND xã/phường

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tôi tên là:.....Nam/Nữ:.....

Ngày/tháng/năm sinh:.....

Số CMND:.....Cấp ngày:.....Nơi cấp:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Nghề nghiệp:.....Số điện thoại liên hệ:.....

Giấy chứng nhận đầu tư số :.....

Cấp ngày :.....Nơi cấp :.....

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị quý cấp hỗ trợ chi phí liên quan đến.....

Tổng chi phí đã thực hiện, gồm :

TT	Nội dung chi phí	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1			
2			
3			
....			
	Tổng cộng		

(Bảng chữ:.....)

Toàn bộ hồ sơ, chứng từ liên quan bao gồm:

1.....

2.....

3.....

4.....

Kính mong quý cấp quan tâm xem xét hỗ trợ./.

Đà Nẵng, ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ, tên)